

# BÀI BÌNH LUẬN

SCIS Commentary là chuyên mục cung cấp các bài phân tích và bình luận sự kiện quan hệ quốc tế đương đại. Quan điểm trong các bài viết hoàn toàn là của riêng tác giả và không đại diện cho quan điểm chính thức của Trung tâm Nghiên cứu quốc tế (SCIS), Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Tp.HCM. Mọi hình thức sao chép đối với các bài bình luận này đều phải có sự cho phép của Trung tâm SCIS cũng như xác nhận từ tác giả. Những phản hồi cho bài bình luận xin vui lòng gửi thư về địa chỉ của Ban biên tập chuyên mục: [scis@hcmussh.edu.vn](mailto:scis@hcmussh.edu.vn).



*Ngọai giao cường buộc và  
tiến trình phi hạt nhân hoá bán đảo Triều Tiên*

## Hai thập kỷ thất bại

Trong bài phát biểu đầu năm nay, Chủ tịch Triều Tiên Kim Jong-Un tuyên bố Triều Tiên là cường quốc hạt nhân và sở hữu công nghệ có khả năng tấn công các vùng lãnh thổ của Mỹ khi cần. Bài phát biểu này đã đánh dấu [sự thất bại](#) về chính sách của Hoa Kỳ đối với vấn đề phi hạt nhân hóa Triều Tiên. Tổng thống Bill Clinton đã từng áp dụng chính sách nhân nhượng và thương lượng cũng như dừng lại một số cuộc tập trận quân sự định kỳ giữa quân đội Mỹ và Hàn Quốc. Trong khi đó, Tổng thống kế nhiệm George W. Bush đã phản đối chính sách của người tiền nhiệm, tiến hành mạnh tay hơn và đưa Triều Tiên vào trục ma quỷ, là kẻ thù của nước Mỹ, đe dọa hòa bình của thế giới. Khi Barack Obama lên làm tổng thống, ông đã thực thi chính sách nhân nhượng một lần nữa. Với hy vọng giảm căng thẳng trên bán đảo, chính quyền Obama đã kiên nhẫn chờ đợi Triều Tiên đến cùng. Không đe dọa mạnh mẽ như chính quyền Bush, cũng không tham gia vào các cuộc đàm phán và thương lượng. Chính sách kiên nhẫn của Obama được xem là sự 'phớt lờ' và vô trách nhiệm.

Tại Hội nghị thượng đỉnh Mỹ-Triều tại Singapore, Tổng thống Donald Trump đã tuyên bố về sự thất bại của Mỹ trong vấn đề phi hạt nhân hóa sau khi xem xét [chiến lược của Mỹ](#) về Triều Tiên trong hai mươi năm qua. Triều Tiên đã phá vỡ Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT) năm 1985, Tuyên bố chung năm 1992 về việc

phi hạt nhân hóa trên bán đảo Triều Tiên, Thỏa thuận khung về phi hạt nhân hóa năm 1994, Đàm phán 6 bên năm 2003 (đổ vỡ năm 2009), và Thỏa thuận cho phép giám sát viên tiếp cận khu hạt nhân và dừng các chương trình vũ khí để tiếp nhận hỗ trợ kinh tế và nạn đói năm 2012. Tất cả các thỏa thuận và cam kết về phi hạt nhân hóa Triều Tiên đều thất bại! Vậy liệu cam kết về hạt nhân của CHDCND Triều Tiên tại Hội nghị Thượng đỉnh Singapore vừa qua có thật sự đáng tin khi chính sách của Tổng thống D. Trump luôn mạnh tay và mang tính đối đầu cũng như hoàn toàn cô lập Triều Tiên?

Theo các chuyên gia, sẽ là quá ngây thơ khi nghĩ rằng Triều Tiên sẽ tin tưởng Hoa Kỳ vô điều kiện và dễ dàng từ bỏ chương trình vũ khí hạt nhân khi họ phải [đảm bảo an ninh](#) và sự tồn vong của chế độ Bình Nhưỡng. Quân đội Triều Tiên có thể đông hơn gấp hai lần so với liên minh Mỹ-Hàn nhưng vũ khí của Bình Nhưỡng đã [quá lạc hậu](#). Trong khi đó, Hàn Quốc, dưới sự trợ giúp của Mỹ, lại là một đội quân hiện đại và thiện chiến. Nhằm đảm bảo sự [cân bằng quyền lực](#), Bình Nhưỡng sẽ không bao giờ từ bỏ vũ khí hạt nhân, vì nhân tố này sẽ cho phép một quốc gia lạc hậu và cô lập như Triều Tiên có thể chống lại một siêu cường thiện chiến và nhiều kinh nghiệm như Hoa Kỳ.

## Mối đe dọa hạt nhân của Triều Tiên

Bình Nhưỡng từng hỗ trợ [xây dựng](#) vũ khí hạt nhân cho Libya và Syria-hai kẻ cựu thù của Mỹ, từ đó gia tăng chí phí chiến tranh

ở hai quốc gia với Washington. Chính điều này đã cho phép hai chế độ độc tài trên liên tiếp vi phạm nhân quyền mà không sợ sự can thiệp nhân đạo từ các nước phương Tây.

Chính sách hạt nhân hóa của Bình Nhưỡng là một [mối đe dọa](#) cho các đồng minh của Hoa Kỳ trong khu vực khi các quốc gia này đang tìm cách xây dựng chương trình vũ khí hạt nhân và cố gắng phá vỡ Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT). Công chúng Hàn Quốc đang ngày càng ủng hộ quá trình hạt nhân hóa của Nhà Xanh; tuy nhiên, điều này có thể thúc đẩy một cuộc [tấn công quân sự bất ngờ](#) từ Triều Tiên bằng vũ khí hạt nhân và tên lửa đạn đạo. Sự chạy đua vũ trang hạt nhân đang trở nên đáng báo động và có nguy cơ leo thang trong khu vực Đông Bắc Á.

### Phản ứng của quốc tế

Thứ nhất, các cuộc tập trận quân sự có thể giúp Mỹ-Hàn răn đe và làm chậm chương trình hạt nhân của Triều Tiên. Tuy nhiên, [công chúng Hàn Quốc](#) phản đối hành động leo thang không đáng có này vì tập trận chỉ làm phức tạp thêm tình hình đã ngày càng nghiêm trọng trên bán đảo. Hơn nữa, sự khó khăn trong việc xác định kho vũ khí của Triều Tiên cũng như hệ thống giao thông lạc hậu đã [ngăn cản](#) việc phá hủy hoàn toàn chương trình hạt nhân của Bình Nhưỡng.

Thứ hai, các biện pháp [cấm vận kinh tế](#) sẽ bắt buộc Triều Tiên phải giải trừ vũ khí hạt nhân nhằm đổi lấy thực phẩm và các hợp đồng thương mại. Tuy nhiên, phương pháp này có thể không khả quan khi Triều Tiên

vẫn tiếp tục chương trình hạt nhân trong suốt hơn hai thập kỷ qua bất chấp [sự cô lập](#) và trừng phạt từ cộng đồng quốc tế. Ngoài ra, [Bắc Kinh](#) không muốn cô lập Bình Nhưỡng do lo ngại về sự sụp đổ của chế độ nhà họ Kim, từ đó dẫn đến việc thống nhất bán đảo với Hàn Quốc-một đồng minh thân cận của Mỹ.

Đối với phương pháp ngoại giao cưỡng buộc (coercive diplomacy), Washington đã từng áp dụng trong cuộc Khủng hoảng tên lửa Cuba (1962-1963) dưới thời Tổng Thống John F. Kennedy và đã đem lại một kết quả thành công bất ngờ khi phải đối chọi với Nikita Khrushchev của Liên Xô trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Ngoài mặt, Kennedy và Khrushchev đều tỏ ra không nhân nhượng trước những đòi hỏi của nhau và kêu gọi một cuộc tấn công hạt nhân toàn cầu, nhưng tại các cuộc tiếp xúc bí mật sau hậu trường, hai lãnh đạo Mỹ-Xô đã đưa ra một đề nghị giải quyết. Bên cạnh việc chấp nhận rút các tên lửa hạt nhân Jupiter khỏi Thổ Nhĩ Kỳ, Hoa Kỳ đã chấp nhận không bao giờ tấn công Cuba nhằm đổi lại việc Liên Xô phải tháo bỏ các vũ khí tấn công về nước dưới sự giám sát của Liên Hiệp Quốc. Kennedy cũng từ chối việc đáp trả Cuba và Liên Xô bằng tên lửa đạn đạo và vũ khí hạt nhân, khác với chính sách "bên miệng hố chiến tranh (brinkmanship)" của Eisenhower và các vị Tổng thống tiền nhiệm. Bằng cách áp dụng chính sách ngoại giao cưỡng buộc, Hoa Kỳ dưới thời Kennedy đã có nhiều lựa chọn thích hợp hơn khi phải đối mặt với các mối đe dọa hạt nhân từ Liên Xô và Cuba. Chính chính sách này đã làm giảm nguy cơ xung

đột hạt nhân của hai cường quốc một cách thấy rõ.

Vì thế, Washington phải hợp tác chặt chẽ với các đồng minh nhằm chứng minh cho Triều Tiên thấy rằng Mỹ sẽ tiếp tục đe dọa bằng nhiều biện pháp quân sự. Và sự tồn vong của chế độ nhà họ Kim chỉ có thể đảm bảo thông qua việc chấp nhận phi hạt nhân hóa hoàn toàn. Các cuộc đàm phán ngoại giao phải bao gồm cả Trung Quốc như một lá chắn trấn an cho các lo ngại về an ninh của Triều Tiên. Ngoại giao cưỡng buộc sẽ cho phép Nhà Trắng ngăn chặn Bình Nhưỡng tiếp tục xây dựng chương trình hạt nhân, ngăn chặn việc hỗ trợ hạt nhân cho các quốc gia kẻ thù của Mỹ, báo hiệu sự cam kết an ninh của Mỹ với các đồng minh châu Á, và trấn an và ngăn chặn các quốc gia này chạy đua vũ khí hạt nhân.

### Tiến hành ngoại giao cưỡng buộc

Biện pháp [ngoại giao cưỡng buộc](#) với Bình Nhưỡng phải có một kế hoạch được xây dựng tỉ mỉ và chi tiết nhằm hướng đến mục đích cuối cùng là phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên. Bình Nhưỡng sẽ phải trở lại bàn đàm phán vì Washington cùng các đồng minh trong khu vực sẽ gây áp lực bằng các biện pháp quân sự, và tăng cường cấm vận trừng phạt để ngăn chặn xuất khẩu vũ khí hạt nhân của Triều Tiên và cắt giảm nguồn thu nhập kinh tế của chế độ nhà họ Kim. Các biện pháp trừng phạt phụ có thể sử dụng với Trung Quốc nhằm nhấn mạnh quyết tâm của Mỹ trong vấn đề hạt nhân hóa của Triều Tiên và góp phần hỗ trợ chiến tranh thương mại Mỹ-Trung hiện nay. Gia tăng cam kết an ninh của Mỹ trong khu vực có thể thông qua tập

trận Tàu Sân Bay cùng các tàu hộ tống, các máy bay ném bom B2, và các cuộc diễn tập quân sự Mỹ-Hàn với tần suất ngày càng tăng sẽ chứng minh quyết tâm của Mỹ. Thêm vào đó, việc triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa tầm xa (THAAD) sẽ hạn chế tính hiệu quả vũ khí hạt nhân của Triều Tiên.

Bình Nhưỡng phải biết rằng [tồn vong chế độ](#) chỉ có thể đảm bảo thông qua chương trình phi hạt nhân hóa, và tuân theo một lộ trình nhằm triệt tiêu hoàn toàn vũ khí hạt nhân sẽ góp phần giảm dần các biện pháp trừng phạt cấm vận lên Triều Tiên. Một khi sự đồng thuận đã đạt được, Bắc Kinh phải bắt buộc tham gia nhằm đảm bảo các lo ngại an ninh của Bình Nhưỡng sẽ không xảy ra như đã từng với Gaddafi ở Libya. Dù có thành công hay thất bại trong vấn đề phi hạt nhân hóa Triều Tiên, ngoại giao cưỡng buộc sẽ cho phép Washington có khả năng bao vây Triều Tiên, đồng thời trấn an các đồng minh về sự hiện diện của Hoa Kỳ trong khu vực.

Mặc dù lo ngại rằng Bình Nhưỡng có thể [tiến hành trả đũa](#) khi những biện pháp trừng phạt ngày càng gia tăng cũng như áp lực về một cuộc tấn công của Mỹ có thể xảy ra bất cứ lúc nào nhưng sự phản công của Triều Tiên sẽ rất khó xảy ra khi chính điều đó sẽ kích động một cuộc đảo chính thay đổi chế độ mà Kim Jong-un đang tìm mọi cách ngăn chặn. Ngoài ra, chính [Bắc Kinh](#) có thể bị buộc phải cùng hợp tác với Washington, bất chấp chiến tranh thương mại đang diễn ra vì sự lo ngại về một [Nhật Bản hạt nhân hóa](#) khi bán đảo Triều Tiên ngày càng trở nên bất ổn và chương trình

hạt nhân hóa của Triều Tiên hiện nay vẫn chưa có dấu hiệu “giảm nhiệt” sau cuộc họp thượng đỉnh ở Singapore.

Một chính sách ngoại giao cưỡng buộc sẽ cho phép tạo lập các kế hoạch dự phòng như dưới thời Kennedy với cuộc Khủng hoảng tên lửa Cuba. Mục đích của Hoa Kỳ trong cuộc khủng hoảng này nhằm mục đích phòng thủ là chủ yếu. Bằng cách sử dụng phương pháp ngoại giao cưỡng buộc, Mỹ đã từ từ loại bỏ các mối đe dọa an ninh của bản thân, nhất là khi Liên Xô tiến hành lắp đặt các tên lửa đạn đạo ở bán cầu Tây. Chính sách của Kennedy đã thành công khi ngăn chặn kịp thời chính sách "lắp đặt" này của Liên Xô khi không cho phép xây dựng trên những vùng chiến lược nhạy cảm cho an ninh Mỹ, nhất là trong vấn đề Berlin. Cũng như chính bản thân Kennedy đã cảm thấy bị Khrushchev phản bội sau những gì

đã cam kết trong Hội nghị Thượng đỉnh Vienna năm 1961 thì Liên Xô vẫn tiến hành lắp đặt tên lửa nhất là qua vựa Cuba. Kennedy đã chứng minh sự "khéo léo" của bản thân cho cả Khrushchev và cử tri Hoa Kỳ trong bối cảnh bầu cử giữa kỳ sắp đến.

Tương tự, chính sách này sẽ cho phép Trump đề ra một kế hoạch dự phòng và tạo tiếng vang trước [cuộc bầu cử giữa kỳ](#) vào tháng 11 này. Cũng như hình thức ngoại giao này sẽ cho phép Washington tiến hành ngăn chặn và trừng phạt Bình Nhưỡng ngay lập tức nếu không chịu “xuống nước”. Trong khi đó, một chính sách “bên miệng hổ chiến tranh” thất bại có khả năng sẽ gây ra sự trả đũa quân sự, và sự thất bại của biện pháp trừng phạt cấm vận không có nghĩa là luôn luôn có tác dụng áp chế được Triều Tiên trong chương trình hạt nhân hóa.



---

**Đoàn Ngọc Anh Khoa** hiện đang là giảng viên của Khoa Quan hệ Quốc tế, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHQG-HCM). Anh Khoa tốt nghiệp cử nhân ở Canada, có bằng Thạc sĩ về Chính trị Châu Á ở Đại học London, Anh và chuyên nghiên cứu về quan hệ quốc tế ở khu vực Đông Bắc Á.

---